

Số: 02 /HD-ĐHV

Nghệ An, ngày 05 tháng 02 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Đánh giá theo chuẩn đầu ra đối với học phần Thực tập cuối khoá của các ngành đào tạo đại học chính quy, năm học 2023 - 2024

Thực hiện kế hoạch đào tạo năm học 2023 – 2024; căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-ĐHV ngày 10/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định tạm thời về đào tạo đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Vinh và Kế hoạch số 112/KH-ĐHV ngày 16/10/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc triển khai áp dụng Bộ chuẩn Đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ đại học hệ chính quy, Nhà trường hướng dẫn đánh giá theo chuẩn đầu ra đối với học phần Thực tập cuối khoá/Thực tập tốt nghiệp của các ngành đào tạo đại học chính quy ngoài sư phạm (sau đây gọi chung là học phần Thực tập cuối khoá) trong năm học 2023 - 2024 như sau:

1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Học phần Thực tập cuối khoá giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã học, nâng cao kiến thức thực tế và hoàn thiện kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp trong bối cảnh thực tế của đơn vị thực tập.

- Sinh viên phải hoàn thành bản báo cáo thực tập (Phụ lục 1), trong đó thể hiện được các nội dung đã được thực tập; thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của đơn vị thực tập và Trường Đại học Vinh.

2. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

- Căn cứ Chuẩn đầu ra các CTĐT đại học hệ chính quy (theo Quyết định số 747/QĐ-ĐHV ngày 27/4/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh), Nhà trường quyết định phân nhiệm cho học phần Thực tập cuối khoá các chuẩn đầu ra CTĐT (PLO) sau:

Chuẩn đầu ra CTĐT phân nhiệm cho học phần Thực tập cuối khoá	Chuẩn đầu ra học phần (CLO)	Mức năng lực của CLO
PLO1.3. Vận dụng kiến thức ngành.	CLO1.3.1. Vận dụng được kiến thức học thuật và kiến thức thực tế của ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.	2,5
PLO2.1. Áp dụng kỹ năng giải quyết vấn đề.	CLO2.1.1. Sử dụng đúng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ chuyên môn để giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ thực tập.	2,5
PLO2.5. Tôn trọng đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp.	CLO2.5.1. Tôn trọng đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.	2,5
PLO3.1. Áp dụng thành thạo kỹ năng làm việc nhóm.	CLO3.1.1. Áp dụng thành thạo kỹ năng làm việc nhóm trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.	3,5
PLO3.2. Áp dụng thành thạo kỹ năng giao tiếp.	CLO3.2.1. Áp dụng thành thạo kỹ năng viết để trình bày báo cáo thực tập.	3,5

- Đơn vị đào tạo có thể chỉnh sửa chi tiết, cụ thể hơn cho phát biểu chuẩn đầu ra học phần để phù hợp với ngành đào tạo.

3. NỘI DUNG THỰC TẬP CUỐI KHOÁ

- Tìm hiểu các vấn đề chuyên môn tại đơn vị thực tập theo sự hướng dẫn của giảng viên và của đơn vị thực tập;

- Tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ theo sự phân công của đơn vị thực tập;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác nếu được đơn vị thực tập giao.

4. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN THỰC TẬP CUỐI KHOÁ

- Căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-ĐHV ngày 10/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, học phần Thực tập cuối khoá được đánh giá bởi giảng viên hướng dẫn (chiếm trọng số 50%) và bởi người hướng dẫn nơi sinh viên tham gia thực tập (chiếm trọng số 50%).

- Người hướng dẫn nơi sinh viên tham gia thực tập đánh giá các chuẩn đầu ra học phần: CLO2.1.1, CLO2.5.1 và CLO3.1.1.

- Giảng viên hướng dẫn đánh giá các chuẩn đầu ra học phần: CLO1.3.1 và CLO3.2.1.

- Mẫu phiếu đánh giá theo Phụ lục 2 và Phụ lục 3; đơn vị đào tạo có thể chỉnh sửa chi tiết, cụ thể hơn cho các tiêu chí và chỉ báo đánh giá để phù hợp với ngành đào tạo.

- Giảng viên hướng dẫn chịu trách nhiệm tổng hợp điểm từ 2 phiếu đánh giá thành điểm cho từng chuẩn đầu ra (CLO1.3.1, CLO2.1.1, CLO2.5.1, CLO3.1.1, CLO3.2.1) và điểm học phần theo các trọng số thể hiện trong phiếu đánh giá.

- Trên đây là hướng dẫn đánh giá theo chuẩn đầu ra đối với học phần Thực tập cuối khoá của các ngành đào tạo đại học chính quy, năm học 2023 - 2024. Nhà trường yêu cầu Trường các đơn vị, giảng viên và cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Các trường, khoa, viện;

- Các đơn vị thực tập;

- Lưu: HCTH, ĐT. 

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Trần Bá Tiến

PHỤ LỤC 1: MẪU BÁO CÁO THỰC TẬP CUỐI KHOÁ

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 05 /02/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Báo cáo thực tập cần trình bày những nội dung chính sau:

Trang bìa

Lời cảm ơn

Mục lục

Thông tin thực tập

1. Tên đơn vị thực tập:
2. Tên bộ phận thực tập:
3. Các nhiệm vụ thực tập:
4. Thời gian thực tập: Từ ngày.....đến ngày.....
5. Người hướng dẫn thực tập:

Phần 1. Giới thiệu về đơn vị thực tập

- 1.1.
- 1.2.
-

Phần 2. Kết quả thực tập

- 2.1.
- 2.2.
-

Phần 3. Bài học kinh nghiệm

- 3.1. Bài học kinh nghiệm về việc vận dụng kiến thức đã học
- 3.2. Bài học kinh nghiệm về việc học hỏi kiến thức thực tế từ đơn vị thực tập
- 3.3. Bài học kinh nghiệm về việc rèn luyện kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp
- 3.4. Kiến nghị với Nhà trường để cải tiến học phần Thực tập cuối khoá.

PHỤ LỤC 2. PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP CUỐI KHOÁ
 (Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 05 /02/2024
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP CUỐI KHOÁ

(Dành cho đơn vị thực tập)

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh: /..... /.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Thời gian thực tập: Từ ngày đến ngày.....
4. Người hướng dẫn:.....Điện thoại:.....
5. Đơn vị thực tập:.....
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần Thực tập cuối khoá (CLO):

Chuẩn đầu ra học phần, tiêu chí, chỉ báo đánh giá		Khoảng điểm	Trọng số [Điểm số]
CLO2.1.1	Sử dụng đúng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ chuyên môn để giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ thực tập.		60%
<i>Tiêu chí 1:</i> Thực hiện nghiệp vụ chuyên môn (sử dụng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ).	Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các nhiệm vụ thực tập.	9,5-10	60%
	Thực hiện đúng các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các nhiệm vụ thực tập.	8,0-9,4	[]
	Thực hiện được các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các nhiệm vụ thực tập.	5,0-7,9	
	Thực hiện chưa đúng các nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các nhiệm vụ thực tập.	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.	Hoàn thành 95 - 100% nhiệm vụ được giao (cả về số lượng và chất lượng).	9,5-10	40%
	Hoàn thành 80 - 94% nhiệm vụ được giao (cả về số lượng và chất lượng).	8,0-9,4	[]
	Hoàn thành 50 - 79% nhiệm vụ được giao (cả về số lượng và chất lượng).	5,0-7,9	
	Hoàn thành dưới 50% nhiệm vụ được giao (cả về số lượng và chất lượng).	0-4,9	
CLO2.5.1	Tôn trọng đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.		20%
<i>Tiêu chí 1:</i> Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.	9,5-10	50%
	Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	8,0-9,4	[]
	Nhận thức được nhưng thực hiện chưa đầy đủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	5,0-7,9	

	Chưa nhận thức được các quy định về đạo đức nghề nghiệp.	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Thực hiện các nội quy, quy định của đơn vị thực tập.	Thực hiện đúng, đầy đủ, thể hiện sự tôn trọng các nội quy, quy định của đơn vị thực tập.	9,5-10	50%
	Thực hiện đúng, đầy đủ các nội quy, quy định của đơn vị thực tập.	8,0-9,4	[]
	Thực hiện chưa đầy đủ các nội quy, quy định của đơn vị thực tập; đã có sự điều chỉnh sau khi được góp ý.	5,0-7,9	
	Thực hiện chưa đúng, chưa đầy đủ nội quy, quy định của đơn vị thực tập; không có sự điều chỉnh sau khi được góp ý.	0-4,9	
CLO3.1.1	Áp dụng được kỹ năng làm việc nhóm trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.		20%
<i>Tiêu chí 1:</i> Lập kế hoạch và quản lý công việc.	Chủ động trong việc lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao; chủ động, sáng tạo trong việc quản lý công việc và hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng tiến độ.	9,5-10	50%
	Lập được kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cán bộ hướng dẫn; chủ động trong việc quản lý công việc và hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng tiến độ.	8,0-9,4	[]
	Lập được kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cán bộ hướng dẫn; chưa chủ động trong việc quản lý công việc và hoàn thành các nhiệm vụ được giao còn chậm tiến độ.	5,0-7,9	
	Chưa chủ động lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của cán bộ hướng dẫn.	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Hợp tác trong việc thực hiện nhiệm vụ.	Thể hiện sự tôn trọng, chuẩn mực trong ứng xử; chủ động tạo ra sự tương tác tích cực; trao đổi và ủng hộ các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ; phối hợp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	9,5-10	50%
	Thể hiện sự tôn trọng trong ứng xử; tích cực kết nối các thành viên; trao đổi và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ; phối hợp hoàn thành tốt nhiệm vụ.	8,0-9,4	[]
	Chưa tích cực trong việc kết nối với các thành viên, khó chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ với các thành viên; phối hợp hoàn thành nhiệm vụ.	5,0-7,9	
	Chưa chủ động trong việc kết nối với các thành viên; hạn chế trong việc tiếp nhận và chia sẻ thông tin; hạn chế trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ.	0-4,9	

7. Thành tích nổi bật của sinh viên (nếu có):

8. Hạn chế đáng lưu ý của sinh viên (nếu có):

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ THỰC TẬP , ngày..... tháng năm 2024

(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

PHỤ LỤC 3. PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP CUỐI KHOÁ
 (Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 05/02/2024
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRƯỜNG/KHOA/VIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP CUỐI KHOÁ

(Dành cho giảng viên hướng dẫn)

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh: /...../.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Thời gian thực tập: Từ ngày đến ngày.....
4. Giảng viên hướng dẫn:..... Điện thoại:.....
5. Đơn vị thực tập:.....
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần Thực tập cuối khoá (CLO):

Chuẩn đầu ra học phần, tiêu chí, chỉ báo đánh giá		Khoảng điểm	Trọng số [Điểm số]
CLO1.1.	Vận dụng được kiến thức học thuật và kiến thức thực tế của ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập.		50%
<i>Tiêu chí 1:</i> Vận dụng kiến thức học thuật.	Vận dụng được kiến thức học thuật để thực hiện đúng, đầy đủ, sáng tạo các nhiệm vụ thực tập.	9,5-10	60% []
	Vận dụng được kiến thức học thuật để thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ thực tập.	8,0-9,4	
	Vận dụng được kiến thức học thuật để thực hiện đúng, hoàn thành phần lớn các nhiệm vụ thực tập.	5,0-7,9	
	Chưa kết nối được kiến thức học thuật với các nhiệm vụ thực tập.	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Vận dụng kiến thức thực tế.	Sử dụng một cách có ý nghĩa các kết nối giữa các trải nghiệm thực tế để hiểu sâu hơn về các vấn đề chuyên môn và mở rộng quan điểm riêng.	9,5-10	40% []
	Lựa chọn và phát triển một cách hiệu quả các ví dụ về trải nghiệm thực tế để làm sáng tỏ các khái niệm/lý thuyết của các lĩnh vực nghiên cứu.	8,0-9,4	
	So sánh các trải nghiệm thực tế với kiến thức học thuật để suy ra sự khác biệt cũng như điểm tương đồng và thừa nhận các quan điểm khác với quan điểm của mình.	5,0-7,9	
	Xác định mối liên hệ giữa các trải nghiệm thực tế với những văn bản và ý tưởng học thuật được coi là tương tự và liên quan đến sở thích riêng.	0-4,9	
CLO3.2.	Áp dụng thành thạo kỹ năng viết để trình bày báo cáo thực tập.		50%
<i>Tiêu chí 1:</i> Phát triển nội dung báo cáo.	Phân đặt vấn đề thể hiện sự hiểu biết thấu đáo về bối cảnh, đối tượng và mục đích đáp ứng các nhiệm vụ được giao.	9,5-10	20% []

	Phân đặt vấn đề thể hiện sự cân nhắc đầy đủ về bối cảnh, đối tượng và mục đích cũng như sự tập trung rõ ràng vào các nhiệm vụ được giao (ví dụ: nhiệm vụ phù hợp với đối tượng, mục đích và bối cảnh)	8,0-9,4	
	Thể hiện nhận thức về bối cảnh, đối tượng, mục đích và (các) nhiệm vụ được giao (ví dụ: bắt đầu thể hiện nhận thức về nhận thức và giả định của đối tượng).	5,0-7,9	
	Thể hiện sự chú ý tối thiểu đến bối cảnh, khán giả, mục đích và (các) nhiệm vụ được giao (ví dụ: kỳ vọng người hướng dẫn hoặc bản thân là khán giả).	0-4,9	
<i>Tiêu chí 2:</i> Trình bày các thông tin và minh chứng cho hoạt động thực tập.	Thể hiện việc sử dụng khéo léo các nguồn có liên quan, đáng tin cậy, chất lượng cao để phát triển các ý tưởng phù hợp với các nhiệm vụ thực tập được giao.	9,5-10	80% []
	Thể hiện việc sử dụng nhất quán các nguồn có liên quan, đáng tin cậy để hỗ trợ các ý tưởng phù hợp với các nhiệm vụ thực tập được giao.	8,0-9,4	
	Thể hiện nỗ lực sử dụng các nguồn đáng tin cậy và/hoặc có liên quan để hỗ trợ các ý tưởng phù hợp với các nhiệm vụ thực tập được giao.	5,0-7,9	
	Thể hiện nỗ lực sử dụng các nguồn để hỗ trợ các ý tưởng phù hợp với các nhiệm vụ thực tập được giao.	0-4,9	

7. Thành tích nổi bật của sinh viên (nếu có):

.....

8. Hạn chế đáng lưu ý của sinh viên (nếu có):

.....

....., ngày..... tháng năm 2024

GIẢNG VIÊN ĐÁNH GIÁ